



DỰ THẢO

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Để thực hiện việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar, Ban tổ chức Đại hội xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội như sau:

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar (“Gọi tắt là Công ty”).
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CỔ ĐÔNG

- Tham dự, phát biểu, thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện được uỷ quyền tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Nghiêm túc chấp hành các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả biểu quyết tại Đại hội.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

- Điều khiển đại hội theo chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

- Ghi Biên bản Đại hội, và soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
- Thông qua Nghị quyết/Biên bản Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Tiếp nhận, kiểm tra các giấy tờ của cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Có quyền từ chối trong trường hợp cổ đông, người đại diện không đủ tư cách tham dự Đại hội (giấy tờ không hợp lệ).
- Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, và Tài liệu Đại hội cho cổ đông.
- Tổng hợp báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Hướng dẫn cổ đông, người đại diện thực hiện việc đánh dấu chọn phương án biểu quyết đối với các vấn đề tại Đại hội trên Phiếu biểu quyết của mình, và bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu.
- Tổ chức thu Phiếu biểu quyết, và xác định chính xác kết quả biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
- Lập biên bản, và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội.

VII. BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết, và một Phiếu biểu quyết.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Ban tổ chức in sẵn có tên cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền, số Đăng ký sở hữu, Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Mã số đại biểu, danh mục các nội dung biểu quyết (đối với Phiếu biểu quyết) và có đóng dấu treo của Công ty.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu:
 - ✓ Không theo mẫu, và không có dấu treo của Công ty.
 - ✓ Phiếu không còn nguyên vẹn, hoặc không nhìn rõ thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.
 - ✓ Phiếu không có chữ ký của cổ đông, người đại diện.
 - ✓ Phiếu chọn nhiều phương án biểu quyết cùng lúc đối với 01 nội dung biểu quyết.

2. Hình thức biểu quyết

- Giao Thẻ biểu quyết: được áp dụng khi biểu quyết thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình đại hội, Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội, Nghị quyết đại hội.
- Bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu: được áp dụng khi biểu quyết thông qua các Báo cáo, và các Tờ trình tại Đại hội.

3. Cách thức biểu quyết

- **Giao Thẻ biểu quyết:** theo hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, cổ đông lần lượt biểu quyết (*Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giao **Thẻ biểu quyết**. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tịch đoàn và giữ nguyên cho đến khi được đề nghị hạ xuống.
- **Bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu:** cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào ô tương ứng trên **Phiếu biểu quyết** (*Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến*). Những cổ đông không chọn phương án biểu quyết đối với 01 hoặc một số vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng được xem là *Không có ý kiến* về vấn đề cần biểu quyết.

*** Lưu ý: Trước khi bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu, cổ đông hoặc người đại diện nhớ ký và ghi rõ họ tên.**

4. Kết quả biểu quyết

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

VIII. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông giao tay phát biểu trực tiếp hoặc ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào giấy trắng có trong tập hồ sơ và chuyển cho Chủ tịch Đoàn. Chủ tịch đoàn xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu tối đa 05 phút).

IX. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

Trên đây là quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Hóa-Dược phẩm Mekophar xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





BÁO CÁO
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 &
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Đặc điểm tình hình:

- Tình hình sản xuất kinh doanh chưa được thuận lợi do:
 - Với cuộc khủng hoảng năng lượng từ Châu Âu cộng với việc trở lại của dịch bệnh Covid tại Trung Quốc làm cho việc nhập khẩu nguyên vật liệu gặp nhiều khó khăn. Nhiều nhà máy tại các nước phải đóng cửa, nguồn nguyên vật liệu trên toàn cầu ngày càng trở nên khan hiếm dẫn đến giá cả tăng đột biến và thiếu hụt số lượng trầm trọng. Do vậy hàng giao không đúng tiến độ hoặc không cung cấp hàng kịp cho doanh nghiệp
 - Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng rất nhiều lần trong khi giá thầu liên tục giảm ở mức quá rẻ so với nguyên vật liệu đầu vào nên công ty khó trúng thầu thuốc vào các bệnh viện.
 - Có những loại thuốc bệnh viện đã mua, nhưng sau đó lại không nằm trong danh mục thuốc được bảo hiểm chi trả, nên sau đó các bệnh viện đã trả lại công ty. Còn đối với những sản phẩm bệnh viện đặt hàng nhưng công ty chưa cung cấp kịp thời thì bệnh viện lại gây khó khăn.
 - Các nguyên liệu nằm trong danh mục kiểm soát đặc biệt phải chịu các thủ tục phức tạp theo quy định, doanh nghiệp phải đối đầu với việc ngưng trễ nhiều đơn hàng sản xuất do mất thời gian xin hạn ngạch nhập khẩu các nguyên liệu nằm trong danh mục này. Do phải tuân thủ các yêu cầu điều kiện theo quy định này mà doanh nghiệp đã không thể kịp tiến độ cung cấp theo các đơn hàng xuất khẩu, các hợp đồng cung cấp cho các cơ sở khám chữa bệnh trong nước mà doanh nghiệp đã trúng thầu, dẫn tới bị phạt hợp đồng, thu hẹp quy mô sản xuất, giảm doanh số.
 - Gia hạn số đăng ký: hiện công ty vẫn có rất nhiều mặt hàng hết số đăng ký nhưng chưa xin được gia hạn số đăng ký, ảnh hưởng đến việc nhập khẩu nguyên liệu và sản xuất của công ty. Một số mặt hàng được gia hạn nhưng thời gian gia hạn quá ngắn công ty không kịp đặt nguyên liệu để sản xuất.

Tình hình xuất khẩu:

- Khách hàng Nigeria là khách hàng lớn nhất của Mekophar từ nhiều năm nay, nhưng hiện nay thị trường Nigeria hoàn toàn đóng băng do tình hình nội chiến và sức cạnh tranh thuốc từ Trung Quốc và Ấn Độ quá lớn. Cũng như bản thân khách hàng gặp

một số vấn đề khiến hoạt động kinh doanh ở mức suy thoái là tình trạng không có sẵn ngoại hối, giá đô la cao so với đồng ngoại tệ.

- Các khách hàng tại các nước như: Congo, Angola, Moldova, Campuchia, Mongolia giảm rất nhiều với lý do cạnh tranh không lại với các sản phẩm từ Trung Quốc và Ấn Độ vì giá cả của họ rất rẻ, công ty đang tìm thị trường mới.
- Riêng thị trường Ukraine là hoàn toàn không thể xuất khẩu vì lý do chiến tranh còn rất căng thẳng.

2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022		Thực hiện 2021	Tỉ lệ % so với Kế hoạch năm 2022	Tỉ lệ % so với Thực hiện năm 2021
		Kế hoạch	Thực hiện			
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.350.000	1.192.146	1.129.847	88,31%	105,51%
Nộp ngân sách	Triệu đồng	80.000	81.108	47.027	101,39%	172,47%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	100.000	64.787	24.268	64,79%	266,96%
Tỷ lệ cổ tức	%	20%	10%	8%	50%	125%

Lợi nhuận năm 2022 không đạt kế hoạch có nhiều nguyên nhân:

- Trung Quốc hiện nay đã bỏ hoàn toàn chính sách “zero-Covid”, mở cửa trở lại với thế giới bên ngoài, nhưng phải đến quý 2/2023, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này mới mở cửa trở lại hoàn toàn. Vì vậy trong quý 4/2022 tình hình nhập khẩu nguyên liệu vẫn còn nhiều khó khăn đối với các nước đang nhập khẩu nguyên liệu từ Trung Quốc trong đó có công ty Mekophar.
- Về tiến độ hồ sơ đăng ký và số đăng ký được cấp vẫn chưa khả quan.
- Công ty có nhập được một số nguyên liệu trong nhóm kiểm soát đặc biệt, nhưng vẫn còn mức độ giới hạn chưa đáp ứng nhu cầu để sản xuất.
- Cuối năm 2021 và đầu năm 2022, tình hình nhiễm Covid-19 ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới tăng cao. Công ty đã nhập khẩu một số nguyên liệu điều trị Covid để kịp thời đáp ứng việc phục vụ điều trị các trường hợp nhiễm Covid-19 trong nước và nước ngoài. Nhưng sau đó, do những quy định nghiêm ngặt của Bộ Y tế Việt Nam đối với thuốc điều trị Covid, công ty đã gặp khó khăn trong việc tiêu thụ thuốc đã sản xuất. Tiếp theo là tình hình nhiễm Covid ở nước ngoài cũng lắng dịu dần, nên công ty cũng không thực hiện được các hợp đồng xuất khẩu như dự kiến ban đầu.
- Năm 2022, Công ty TNHH Mekophar vẫn chưa tăng sản lượng sản xuất cao để đạt được sản lượng hòa vốn, nên công ty mẹ còn phải bù lỗ cho công ty con.

3. Công tác khoa học công nghệ:

- Đã tiến hành triển khai thực hiện chuyển giao các mặt hàng của MKP cho MKP BP đã được cấp số đăng ký (8 mặt hàng).

- Phát triển thêm các sản phẩm mỹ phẩm, các chế phẩm diệt khuẩn.
- Nhà máy Mekophar triển khai nghiên cứu các sản phẩm mới, đã tiến hành nộp hồ sơ xin cấp giấy phép thêm được 06 sản phẩm (tổng 45 sản phẩm mới chưa được cấp số).
- Được duy trì số đăng ký đến 31/12/2024: 158 sản phẩm.
- Các mặt hàng đã nộp hồ sơ gia hạn 05 năm chưa được cấp số, cũng chưa được duy trì: 18 sản phẩm.
- Các mặt hàng đã nộp hồ sơ tương đương sinh học nhưng chưa được xét: 06 sản phẩm (RIFAMPICIN 300, RIFAMPICIN 150; KALECIN 500, KALECIN 250, ARTHROBIC 15, ARTHROBIC 7,5).
- Nhà máy MEKOPHAR BP cũng triển khai nghiên cứu các sản phẩm mới có giá trị cao và đã tiến hành nộp hồ sơ cho xin cấp giấy phép thêm được 08 sản phẩm (tổng 14 mặt hàng chờ cấp số).
- Cập nhật hệ thống quy trình thao tác chuẩn và tiêu chuẩn kiểm nghiệm: Soạn mới và cập nhật nâng cấp hơn 600 quy trình thao tác chuẩn. Xây dựng tiêu chuẩn thành phẩm, bán thành phẩm và cập nhật tiêu chuẩn nguyên liệu theo đúng yêu cầu Thông tư của Bộ y tế.
- Tham gia thử nghiệm thành thạo liên phòng thí nghiệm hàng năm do Viện kiểm nghiệm Trung ương và Viện kiểm nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đều đạt kết quả tốt. Năm 2022 tham gia 2 phép thử là định lượng Cephalexin trong viên nang cứng bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao và xác định độ hòa tan của viên nang Amoxicillin bằng phương pháp quang phổ tử ngoại do Viện kiểm nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.
- Năm 2022 công ty tiếp tục thực hiện tốt các qui định của GMP WHO trong sản xuất kinh doanh.
- Tháng 05/2022 đã hoàn thành việc tái duy trì GMP cho dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
- Đáp ứng các đợt thanh tra, kiểm tra về thực hiện tốt GMP trong sản xuất kinh doanh của cục Quản Lý Dược.

4. Công tác phát triển thị trường:

- Thị trường trong nước:
 - + Do công tác đấu thầu không thuận lợi về cạnh tranh giá nên thị trường ETC trong nước năm nay không được phát triển tốt, hầu như không tham gia được.
 - + Công ty phải mở rộng thị trường OTC để đảm bảo doanh thu theo kế hoạch, bằng việc triển khai phát triển mạnh đội ngũ trình dược viên để cung ứng thuốc đến các nhà thuốc tại bệnh viện và các nhà thuốc tư nhân trên toàn quốc.
- Thị trường ngoài nước:
 - + Các khách hàng tại các nước như Congo, Angola, Moldova, Campuchia, Mongolia và Nigeria giảm nhiều.

- + Sản phẩm xuất khẩu thuộc nhóm: thuốc kháng sinh, thuốc trị sốt rét, các loại vitamin, giảm đau, hạ sốt.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NHÀ MÁY MKP BP:

1. Tình hình hoạt động:

- Hoạt động sản xuất:

Sản lượng Trichlormethiazide 1mg và Trichlormethiazide 2mg:

Tên sản phẩm	2022		2021 (triệu viên)	Tỷ lệ thực hiện 2022 so với KH 2022 (%)	Tỷ lệ thực hiện 2022 so với thực hiện 2021 (%)
	Kế hoạch (triệu viên)	Thực hiện (triệu viên)			
Trichlormethiazide 1mg	105.6	105.5	67.0	99,9	157,5
Trichlormethiazide 2mg	28.8	33.7	24.1	117,0	139,8
Tổng cộng	134.4	139.2	91.1	103,6	152,8

- Hoạt động rà soát hồ sơ, đào tạo, tự thanh tra, hiệu chuẩn, thẩm định thực hiện đầy đủ theo kế hoạch đặt ra.
 - Hoạt động kiểm tra, bảo trì máy móc, thiết bị và hệ thống phụ trợ thực hiện đúng kế hoạch. Kết quả đánh giá máy móc thiết bị hoạt động ổn định, sẵn sàng đáp ứng cho việc sản xuất trong thời gian tới.
 - Chương trình thẩm định thực hiện đúng kế hoạch, không có phát sinh trong quá trình thực hiện thẩm định.
 - Thực hiện đúng kế hoạch chương trình theo dõi chất lượng nước sạch và nước tinh khiết, kết quả đạt yêu cầu sử dụng, không có phát sinh, bất thường.
 - Hoàn thành kế hoạch lập bản đồ nhiệt độ, độ ẩm theo kế hoạch thường kỳ năm 2022, trong đó có kho bảo quản để phục vụ việc đánh giá thay đổi điều kiện nhiệt độ từ 15-25°C sang 15-30°C.
 - Chuyển giao kỹ thuật:
- + Sản phẩm của NPP:
- Đã thẩm định Pre-PQ và xây dựng xong đề cương thẩm định PQ cho sản phẩm Furosemide 10mg và 20mg của NPP chuyển giao đạt yêu cầu, hiện đang chờ quyết định của NPP cho các bước chuyển giao tiếp theo.
 - Đang chờ chuyển giao công đoạn đóng gói thành phẩm Trichlormethiazide 1mg.
- + Các sản phẩm của MKP: Chuẩn bị kế hoạch chuyển giao: Novomycine 3M. IU; Ethambutol; Ofloxacin 200; Neo-gynoternan.

2. Khó khăn:

- Sản phẩm sản xuất cho NPP ngoài việc đạt tiêu chuẩn theo thỏa thuận chất lượng còn phải đáp ứng các yêu cầu riêng rất khắc khe, vì vậy nhà máy phải chuẩn bị nguồn lực lớn mới có thể đáp ứng. Tuy nhiên kế hoạch sản xuất thường không ổn định làm cho nhà máy gặp khó khăn trong việc ổn định nguồn lực huy động cho sản xuất các sản phẩm này.

- Kế hoạch sản xuất thương mại Trichlormethiazide 1mg, Trichlormethiazide 2mg năm 2023 dự báo giảm khoảng 40% so với năm 2022 cũng là khó khăn của nhà máy trong năm 2023 về phân bổ chi phí và huy động nguồn lực như đã nêu trên.
- Kế hoạch chuyển giao sản phẩm bị gián đoạn trong thời gian dài, đến thời điểm hiện tại cũng chưa nhận được dự báo nào từ NPP cũng là khó khăn rất lớn cho việc hoạch định kế hoạch của nhà máy.
- Mặc dù sản phẩm Trichlormethiazide 1mg Trichlormethiazide 2mg đạt chỉ tiêu kiểm tra ngoại quan viên theo tiêu chuẩn JIS 17, tuy nhiên với yêu cầu rất khắc khe về chỉ tiêu nhiễm dị vật dạng sợi, trong khi máy kiểm tra ngoại quan viên Viswill không phát hiện được dạng sợi nhỏ, mỏng và trong suốt đã gây khó khăn trong việc kiểm tra loại viên nhiễm dị vật này trong sản phẩm sau công đoạn kiểm tra viên.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG TẾ BÀO GỐC MKS:

1. Kết quả thực hiện:

- **Giữ vững danh hiệu là thành viên chính thức của AABB:**
 - + Thường xuyên lấy tiêu chuẩn AABB làm kim chỉ nam để hoạt động;
 - + Tổ chức để các cá nhân tự nghiên cứu kết hợp với đào tạo theo nhóm sao cho tất cả nhân viên hiểu và tuân thủ đúng tiêu chuẩn phiên bản 10 của AABB;
 - + Nhân viên quản lý chất lượng nắm chắc tiêu chuẩn AABB để giám sát chất lượng;
 - + Tiếp tục củng cố vấn đề lập và lưu giữ hồ sơ, coi việc lập và lưu trữ hồ sơ là một trong những khâu căn bản để thực hiện theo tiêu chí AABB. Nghiên cứu việc thành lập bộ phận lưu trữ tập trung hồ sơ (ngoài hồ sơ khách hàng đã thực hiện).
- **Đổi mới cơ chế quản lý và nâng cao chất lượng:**
 - + Bám sát thực hiện đúng bảng theo dõi công việc của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem đã phê duyệt.
 - + Giảm số lượng sai lệch: theo chỉ số chất lượng yêu cầu.
 - + Tuyển dụng nhân sự cho các đơn vị cụ thể trong năm 2022.
- **Chuyển hướng trong nghiên cứu để thực sự là giải pháp mạnh cho Ngân hàng tế bào gốc MekoStem:**
 - + Tiếp tục thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học: Hợp tác với Trung tâm Công nghệ Sinh học Tp.HCM với mục tiêu “Hợp tác nghiên cứu về công nghệ tế bào gốc, vật liệu sinh học và các vấn đề có liên quan nhằm phát triển sản phẩm và quy trình công nghệ có tiềm năng ứng dụng vào thực tiễn và thương mại hóa - phối hợp thử nghiệm lâm sàng những sản phẩm từ tế bào gốc, vật liệu sinh học, quy trình công nghệ ứng dụng trong trị liệu ...”
 - + Ngoài việc tham gia quản lý thiết bị, thực hiện thẩm định qui trình, đánh giá độ ổn định... và còn đảm bảo các bài đăng trên Website, tổng cộng 12 tháng có 51 bài.

- + Tiếp thu công nghệ sản xuất Stemsup và lưu giữ tế bào gốc từ răng sữa, đang đàm phán và nghiên cứu.
- **Về Doanh thu năm 2022:**
- + Tổng doanh thu: đạt 75,53 % so với kế hoạch và đạt 86,30 % so với cùng kỳ năm 2021;
- + Doanh thu Miền Bắc: đạt 67,56 % so với kế hoạch và đạt 112,05 % so với cùng kỳ năm 2021;
- + Doanh thu Miền Nam: đạt 78,34 % so với kế hoạch và đạt 76,94 % so với cùng kỳ năm 2021.
- **Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên và các dịch vụ của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem:** Đưa việc đánh giá năng lực nhân viên kết hợp với xét tiền lương để việc đánh giá năng lực nhân viên hàng năm là một trong những cơ sở để xây dựng chế độ lương thưởng.

2. Đánh giá việc thực hiện :

- 2022 là năm tái xét AABB để được công nhận chính thức. Ngân hàng MekoStem đã nhận thức được tầm quan trọng nên đã đưa thành mục tiêu số 1 và đã hoàn thành tốt mục tiêu này;
- Cho đến thời điểm hiện tại với sự phát triển của chuyên ngành tế bào gốc việc khách hàng lấy mẫu ra để ứng dụng ngày càng nhiều và đây là yêu cầu đặt ra cho Ngân hàng tế bào gốc MekoStem nói riêng và công ty Mekophar nói chung đã cố gắng giải quyết tốt bước đầu;
- Mặc dù Ngân hàng tế bào gốc MekoStem đã cố gắng xây dựng và đầu tư cho Bộ phận Marketing, tuy nhiên do tình hình khách quan và chủ quan, nên doanh thu trong năm 2022 không đạt kế hoạch đã đề ra. Ngân hàng tế bào gốc MekoStem sẽ phải cố gắng hơn nữa trong năm tới.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.100.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
Tỷ lệ cổ tức	%	10

2. Công tác phát triển sản xuất :

- Xin phép Cục Quản lý Dược cho gia công những sản phẩm xuất khẩu của nhà máy MKP trên nhà máy MKP BP, đồng thời xem xét, đánh giá những sản phẩm của MKP phù hợp để tiếp tục chuyển giao cho MKP BP trong thời gian tới.

- Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ xin cấp 10 số đăng ký mới đã nộp hồ sơ trong năm 2022 tại nhà máy MKP BP. Triển khai sản xuất những sản phẩm đã được cấp số đăng ký tại nhà máy MKP BP.
- Tích cực liên hệ, trao đổi với đối tác NPP trong việc tiếp tục chuyển giao kỹ thuật các sản phẩm trong kế hoạch chuyển giao.
- Thúc đẩy xin giấy phép theo quy định mới trong việc nhập khẩu nguyên liệu để kịp thời đáp ứng kế hoạch sản xuất sản phẩm NPP trong trường hợp có phát sinh điều chỉnh tăng so với kế hoạch đặt hàng.
- Đầu tư máy móc thiết bị sản xuất hiện đại đáp ứng yêu cầu sản xuất các mặt hàng mới được chuyển giao từ đối tác với sản lượng lớn.
- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý toàn diện dây chuyền sản xuất và kết nối các phòng ban liên quan khác.
- Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao.
- Xây dựng và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Mekophar không ngừng tuyển dụng, bồi dưỡng và đào tạo chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường.
- Triển khai kế hoạch đảm bảo kinh doanh liên tục, giảm thiểu sự ảnh hưởng sau đại dịch Covid tới hoạt động sản xuất.

3. Công tác Khoa học công nghệ:

- Nghiên cứu sản phẩm mới, tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện hồ sơ đăng ký.
- Dự kiến năm 2023 sẽ hoàn thiện công tác nghiên cứu và hồ sơ đăng ký cho các sản phẩm mới của:
 - + Mekophar: 38 sản phẩm.
 - + Mekophar BP: 17 sản phẩm với 2 dạng bào chế đạt tiêu chuẩn Japan GMP: viên nang bao phim, viên nang.
- Đầu tư nghiên cứu các sản phẩm mới chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh khi hội nhập với thị trường dược phẩm thế giới. Bên cạnh đó công ty sẽ hợp tác khoa học với các đối tác lớn để chuyển giao công nghệ góp phần gia tăng sự khác biệt trong hệ sản phẩm của Mekophar, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.
- Triển khai nghiên cứu và thực hiện việc nghiên cứu các sản phẩm đạt tương đương sinh học đối với các sản phẩm bắt buộc theo thông tư 07/2022/TT-BYT.
- Thực hiện các công tác chuẩn bị đưa nhà máy MKP BP đạt tiêu chuẩn GMP EU.
- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án tăng năng suất, giảm chi phí cho các sản phẩm chủ lực.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm mỹ phẩm mang tính đặc trị trong năm 2023.
- Phát triển thêm các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe hỗ trợ nâng cao sức khỏe và sắc đẹp cho phụ nữ.
- Đảm bảo Khoa học công nghệ được ứng dụng và đổi mới liên tục trong mọi hoạt động Công ty (R&D, sản xuất, thông tin, quản trị)

4. Công tác tài chính kế toán:

- Triển khai công tác quyết toán, kiểm toán năm 2022 để phục vụ kịp thời cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
- Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác số liệu về tài sản, vật tư, tiền vốn để tham mưu cho Ban giám đốc ra các quyết định chỉ đạo, quản lý, điều hành công ty.
- Báo cáo tài chính thực hiện đúng nội dung và thời hạn qui định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản lý nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính.
- Xây dựng nguồn nhân sự kế toán có chuyên môn cao để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng lớn của công ty.

5. Công tác phát triển thị trường:

- Công ty mở rộng thị phần kênh bán hàng OTC, tiếp tục phát triển việc liên kết với các công ty TNHH, các chuỗi nhà thuốc tại các thành phố và các tỉnh để tăng thị trường nội địa.
- Tăng cường tìm kiếm thị trường nội địa, ưu tiên thị trường ETC để sản xuất các mặt hàng tại nhà máy mới có thể đấu thầu thuốc vào nhóm 2, nâng cao sản lượng thuốc sản xuất tại nhà máy mới, giảm áp lực lỗ của công ty TNHH Mekophar.
- Cố gắng ổn định các thị trường khách hàng lâu năm, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho khách hàng, tăng cường số đăng ký ở thị trường nước ngoài. Tiếp tục chào giá và gửi mẫu sản phẩm đi các nước để gia tăng thị trường xuất khẩu.
- Phát triển mặt hàng duyên chuyên Đông dược, thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm.

6. Ngân hàng tế bào gốc MekoStem:

- Tập trung mạnh trong nghiên cứu để có những giải pháp thiết thực đem lại hiệu quả tốt nhất cho Ngân hàng tế bào gốc MekoStem
- Duy trì và từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn AABB.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý và nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên và các dịch vụ của MekoStem.
- Đặt kế hoạch doanh thu năm 2023 bằng kế hoạch doanh thu năm 2022.
- củng cố và phát triển đơn vị *Marketing*.
- Đổi mới cơ chế quản lý và xây dựng giá hợp lý, cạnh tranh trong tất cả các dịch vụ.
- Quan tâm đến quyền lợi song song với yêu cầu về trình độ và trách nhiệm của nhân viên.



TỔNG GIÁM ĐỐC

DS. *Huỳnh Thị Lan*





TP. Hồ Chí Minh, ngày 05... tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2023

I. TỔNG QUAN:

Thách thức hàng đầu xuất phát từ việc ngành dược trong nước còn phải nhập khẩu dược liệu từ nước ngoài với tỷ lệ khá cao, lên tới 80%-90%, trong đó số nguyên liệu nhập khẩu từ Ấn Độ và Trung Quốc chiếm tỷ trọng lên tới 85% tổng kim ngạch nguyên liệu nhập khẩu. Việc trở lại của dịch bệnh Covid tại Trung Quốc làm cho việc nhập khẩu nguyên vật liệu gặp nhiều khó khăn, cộng với việc bối cảnh thế giới có nhiều biến động, xung đột Nga - Ukraine kéo theo khủng hoảng năng lượng và nhiều nền kinh tế lớn đang rơi vào suy thoái, nhiều nhà máy tại các nước phải đóng cửa, nguồn nguyên vật liệu trên toàn cầu ngày càng trở nên khan hiếm dẫn đến giá cả tăng đột biến và thiếu hụt số lượng trầm trọng. Kinh tế trong nước liên tiếp gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư, doanh nghiệp và người tiêu dùng, ngành dược phẩm cũng chịu những tác động không nhỏ.

Mekophar không nằm ngoài danh sách của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề do hậu Covid-19 và các tác động lớn trong nền kinh tế toàn cầu, công ty đã gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, nhà máy Mekophar BP – Quận 9 năm 2022 đã xuất khẩu sang Nhật, sản phẩm đạt tiêu chuẩn Japan GMP nhưng số lượng chưa đạt như kế hoạch ban đầu, Mekophar vẫn phải bù lỗ cho nhà máy Mekophar BP– Q9 nên lợi nhuận giảm nhiều, không đạt được kế hoạch năm 2022.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thành viên Hội Đồng Quản Trị:

- Năm 2022, Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty, đáp ứng tốt quy định của Nhà nước về quản trị công ty đại chúng.

- Số thành viên HĐQT là 07 (bảy) thành viên.

Ông LÊ ANH PHƯƠNG

Chủ Tịch HĐQT.

Bà HUỖNH THỊ LAN

Phó Chủ Tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc.

Bà ĐẶNG THỊ KIM LAN

Thành Viên HĐQT.

Bà PHAN THỊ LAN HƯƠNG

Thành Viên HĐQT.

Bà NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH

Thành Viên HĐQT.

Ông ĐINH XUÂN HẮN

Thành Viên HĐQT.

Ông SATOSHI KAWAMURA

Thành Viên HĐQT

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

- HĐQT Mekophar duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh mỗi quý, trao đổi các vấn đề và định hướng kế hoạch cho quý sau, đồng thời đưa ra các quyết định kịp thời để quản trị công ty.
- Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành 05 (năm) phiên họp định kỳ. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự các cuộc họp và biểu quyết, cụ thể như sau :

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Anh Phương	Chủ Tịch HĐQT	05	100%	
2	Bà Huỳnh Thị Lan	Phó Chủ Tịch HĐQT	05	100%	
3	Bà Đặng Thị Kim Lan	Thành viên HĐQT	05	100%	
4	Bà Phan Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	03	60%	Vắng mặt do công tác
5	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên HĐQT	05	100%	
6	Ông Satoshi Kawamura	Thành viên HĐQT	04	80%	Tham dự trực tuyến.
7	Ông Đinh Xuân Hán	Thành viên HĐQT	05	100%	Tham dự trực tuyến

Các Nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2022 bao gồm:

a. Nghị quyết Số 01/NQ-HĐQT, ngày 25/03/2022 gồm các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo tóm tắt tình hình sản xuất và kinh doanh quý I năm 2022;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của MEKOPHAR BP quý I năm 2022;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem quý I năm 2022;
- Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông ngày 29/04/2022;
- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng năm 2022;
- Thông qua báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022;
- Thông qua báo cáo kết quả tài chính năm 2021 đã được kiểm toán & tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2021.
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát;
- Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung: Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Thông qua tờ trình:
- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022;

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022;
- Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm 2022 khi lợi nhuận vượt kế hoạch;
- Thông qua danh sách dự kiến :
- Chủ tịch đoàn;
- Thư ký đoàn;
- Ban kiểm phiếu.

b. Nghị quyết Số 02/NQ-HĐQT, ngày 29/07/2022 gồm các nội dung sau :

- Thông qua báo cáo tóm tắt tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 và thông qua báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của MEKOPHAR BP 6 tháng đầu năm 2022;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem 6 tháng đầu năm 2022;
- Thông qua tờ trình thông báo về việc thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin: *Người được ủy quyền công bố thông tin mới là Ông Phan Anh Tài, thay đổi này có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2022 cho đến khi có thông báo sửa đổi/ hủy bỏ bằng văn bản của công ty.*

c. Nghị quyết Số 03/NQ-HĐQT, ngày 20/10/2022 gồm các nội dung sau :

- Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2022;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động quý 3/2022 của MEKOPHAR BP;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động quý 3/2022 của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem;
- Thông qua tờ trình thay đổi thư ký Hội đồng quản trị: *Thư ký Hội đồng quản trị mới là Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh, thay đổi này có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2022 cho đến khi có thông báo sửa đổi/ hủy bỏ bằng văn bản của công ty.*



d. Nghị quyết Số 04/NQ-HĐQT, ngày 21/11/2022 gồm các nội dung sau :

- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động 10 tháng năm 2022;
- Thông qua bản kế hoạch năm 2023.

e. Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT, ngày 13/01/2023 gồm các nội dung sau :

- Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2022. Phương hướng hoạt động năm 2023; Báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất và kinh doanh năm 2022;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của MEKOPHAR BP.
- Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Ngân hàng tế bào gốc MekoStem.

III. CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH :

- HĐQT đã giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết HĐQT ban hành trong năm 2022 của Ban điều hành thông qua các tình hình hoạt động như sau:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2022 giá nguyên vật liệu đầu vào tăng rất nhiều lần trong khi giá thầu liên tục giảm ở mức quá rẻ so với nguyên vật liệu đầu vào nên công ty không thể trúng thầu thuốc vào các bệnh viện
- Gia hạn số đăng ký: hiện công ty vẫn có rất nhiều mặt hàng hết số đăng ký nhưng chưa xin được gia hạn số đăng ký, ảnh hưởng đến việc nhập khẩu nguyên liệu và sản xuất của công ty. Một số mặt hàng được gia hạn nhưng thời gian gia hạn quá ngắn công ty không kịp đặt nguyên liệu để sản xuất.
- Các nguyên liệu nằm trong danh mục kiểm soát đặc biệt phải chịu các thủ tục phức tạp theo quy định, doanh nghiệp phải đối đầu với việc ngưng trệ nhiều đơn hàng sản xuất do mất thời gian xin hạn ngạch nhập khẩu các nguyên liệu nằm trong danh mục này.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 dù đã có sự nỗ lực của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và tập thể CBNV công ty Mekophar, trước tình hình quá khó khăn, công ty cũng chỉ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với nhà nước nhưng doanh thu, lợi nhuận và cổ tức đều không đạt kế hoạch.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính			Tỉ lệ so KH
		Kế hoạch	Thực hiện	
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.350.000	1.192.146	88,31%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	100.000	64.787	64,79%
Tỷ lệ cổ tức	%	20%	10%	50%

2. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng giám đốc triển khai các giải pháp hoạt động như sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Các thành viên HĐQT tại công ty đã tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với các lãnh đạo các phòng ban, phân xưởng để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 29/04/2022 thành công tốt đẹp.
- Thực hiện xong chi trả cổ tức năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Chỉ đạo và giám sát việc sản xuất và xuất khẩu thuốc Non Beta Lactam tại nhà máy Mekophar BP. Hiện nay nhà máy tiếp tục được công nhận GMP Japan và đã tiếp tục xuất hàng đi Nhật.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động Ngân hàng tế bào gốc MekoStem.
- Chỉ đạo và giám sát Ngân hàng MekoStem trong việc thực hiện tái đánh giá AABB và đã thành công trong cuộc đánh giá của AABB, đã được cấp chứng nhận chính thức có giá trị từ 01/07/2022 - 30/06/2024 AABB (Association for the Advancement of Blood & Biotherapies).

3. Thực hiện các quy chế hoạt động của HĐQT và Công bố thông tin:

- HĐQT đã xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát, các quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông vào tháng 4 năm 2022 thông qua. Trong công tác quản lý, điều hành, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, của điều lệ công ty, quy chế quản trị công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.
- Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin, đúng quy định theo pháp luật.
- Thông tin được công bố bao gồm: báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo giao dịch cổ đông và các báo cáo khác.

4. Tình hình đầu tư tài chính:

• Đầu tư vào công ty con:

- Công ty TNHH Mekophar : 900.000.000.000 đồng

• Đầu tư tài chính dài hạn :

- Công ty TNHH BV Tư nhân Đa khoa An Sinh : 18.518.960.000 đồng
- Công ty TNHH Orchids : 5.550.000.000 đồng

• Đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Đầu tư chứng khoán kinh doanh như sau:

Stt	Tên công ty	Trị giá (VNĐ)
1	Công Ty CP DPTW VIDIPHAR	4.070.000.000
2	Công Ty CP DP OPC	241.461.100
3	CTy CP Bao Bì Dược	6.635.250.000
	Tổng Cộng	10.946.711.100



- Tiền gửi có kỳ hạn trên 6 tháng tại ngày 31/12/2022: 60.000.000.000 đồng
- Lãi tiền gửi, trái phiếu và Cổ tức nhận được trong năm 2022 là: 13.896.772.570 đồng.

IV. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar, Hội đồng quản trị báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT Công ty như sau:

- Tổng doanh thu sản xuất chính : 1.092.178.634.985 đồng
- Chi phí được trích (0,3%/ Doanh thu) : 3.276.535.905 đồng
 - Số thực chi : 1.464.000.000 đồng
 - Chi phí thừa : 1.812.535.905 đồng

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:**1. Các chỉ tiêu kế hoạch:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.100.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000
Tỷ lệ cổ tức	%	10%

2. Các hoạt động:

Hội đồng quản trị xác định chủ trương, phương hướng hoạt động vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Thông qua các chủ trương, chính sách của công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Xúc tiến thúc đẩy việc đưa nhà máy MKP BP đạt tiêu chuẩn GMP EU.
- Chỉ đạo và giám sát việc chuyển giao các sản phẩm phù hợp của Mekophar cho công ty TNHH Mekophar.
- Tìm kiếm các đối tác ở các nước tiên tiến có ngành công nghiệp dược phát triển và ứng dụng công nghệ cao để chuyển giao kỹ thuật hay nhượng quyền sản xuất.
- Tập trung các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao lợi nhuận, như xây dựng kế hoạch tài chính, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí trong sản xuất...
- Tiếp tục mở rộng hoạt động Ngân hàng tế bào gốc MekoStem không chỉ trên lãnh thổ Việt Nam mà còn hợp tác với đối tác ở nước ngoài trong việc nghiên cứu sản xuất sản phẩm sinh học tại Việt Nam.
- Tiếp tục liên kết với các bệnh viện xúc tiến việc thực hiện ứng dụng tế bào gốc trong điều trị.
- Chú trọng việc đào tạo, sắp xếp, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động, đội ngũ quản lý, đội ngũ kế thừa.
- Phát triển tốt mối quan hệ với các nhà đầu tư và cổ đông, đảm bảo việc công bố thông tin theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.



K.S. Lê Anh Phương

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR***(Mekophar Chemical Pharmaceutical Joint-Stock Company)*

Địa chỉ: 297/5 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh

(No. 297/5 Ly Thuong Kiet Str., Dist. 11, HCMC.)

Điện thoại (Phone) : (84-28) 38650258

Fax: (84-28) 38650394

Website: mekophar.com

Email : info@mekophar.com

BÁO CÁO TÀI CHÍNH & TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2022****A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2022	01/01/2022
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	879.002.635.814	852.901.530.038
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	62.011.606.836	49.167.213.893
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	70.946.711.100	255.946.711.100
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	90.638.130.160	183.201.384.591
4	Hàng tồn kho	638.455.197.980	350.350.666.650
5	Tài sản ngắn hạn khác	16.950.989.738	14.235.553.804
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	741.431.318.958	775.411.652.307
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	713.615.638.529	749.476.298.250
	+ Tài sản cố định hữu hình	705.152.927.567	740.262.036.888
	+ Tài sản cố định vô hình	8.462.710.962	9.214.261.362
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	27.258.314	39.149.581
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	24.068.960.000	24.068.960.000
	Trong đó:		
6	Tài sản dài hạn khác	3.719.462.115	1.827.244.476
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.620.433.954.772	1.628.313.182.345
III	NỢ PHẢI TRẢ	352.785.574.781	379.260.703.307
1	Nợ ngắn hạn	199.825.108.871	231.698.844.911
2	Nợ dài hạn	152.960.465.910	147.561.858.396



IV VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.267.648.379.991	1.249.052.479.038
1	Vốn chủ sở hữu	1.267.648.379.991	1.249.052.479.038
	Vốn góp của chủ sở hữu	255.458.670.000	255.458.670.000
	Thặng dư vốn cổ phần	409.789.114.458	409.789.114.458
	Cổ phiếu quỹ	(14.487.151.158)	(14.487.151.158)
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	Quỹ đầu tư phát triển	574.559.027.845	573.322.804.351
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42.328.718.846	24.969.041.387
	+ <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	637.794.105	9.108.247.716
	+ <i>LNST chưa phân phối năm nay</i>	41.690.924.741	15.860.793.671
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.620.433.954.772	1.628.313.182.345

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.193.242.313.120	1.130.312.363.860
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1.096.629.754	465.796.999
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	1.192.145.683.366	1.129.846.566.861
4	Giá vốn hàng bán	843.394.340.294	920.124.781.564
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp DV	348.751.343.072	209.721.785.297
6	Doanh thu hoạt động tài chính	17.498.739.008	14.817.302.001
7	Chi phí tài chính	17.893.213.617	2.909.544.106
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên kết	0	0
9	Chi phí bán hàng	151.444.200.275	77.610.917.040
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	130.173.734.911	126.987.933.268
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	66.738.933.277	17.030.692.884
12	Thu nhập khác	488.372.697	7.439.789.340
13	Chi phí khác	2.439.962.019	201.521.011
14	Lợi nhuận khác	(1.951.589.322)	7.238.268.329
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	64.787.343.955	24.268.961.213
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp.	23.096.419.214	8.408.167.542
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.690.924.741	15.860.793.671
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng /cổ phiếu)	1.650	514

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	54,24%	52,38%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	45,76%	47,62%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	21,77%	23,29%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	78,23%	76,71%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,18	0,13
	- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	2,49	2,25
4	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	- TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	2,57%	0,97%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	3,50%	1,40%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	3,29%	1,27%

TP.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2023

Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị



K.S. Lê Anh Phương





TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh kiểm toán.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công Ty như sau:

(đơn vị tính: đồng)

1. Tổng lợi nhuận năm 2022	64.787.343.955
2. Tổng lợi nhuận sau thuế	41.690.924.741
3. Chi phí HĐQT, BKS không kiêm nhiệm năm 2022	408.000.000
4. Lợi nhuận còn lại được phân phối	41.282.924.741
5. Dự kiến trích lập các quỹ	8.256.584.948
- Quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ 8%)	2.064.146.237
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi (tỷ lệ 16%)	6.192.438.711
6. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2022	33.026.339.793
7. Lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước	637.794.105
8. Tổng lợi nhuận dùng để chia cổ tức	33.664.133.898
9. Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức tiền mặt năm 2022 là 10%/CP	25.268.221.000
10. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức chuyển sang năm 2023	8.395.912.898

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



K.S. Lê Anh Phương



Ban kiểm soát

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar.

Sau khi đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự BKS

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên, gồm:

- Ông Nguyễn Viết Luận : Trưởng ban, từ ngày 24/04/2020.
- Ông Trần Trung Ngôn: Thành viên, từ ngày 24/04/2020.
- Ông Nguyễn Bá Khoa: Thành viên, từ ngày 24/04/2020.

2. Hoạt động của BKS

Trong năm, ngoài các hoạt động thường xuyên và các cuộc họp thường kỳ, BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, và các nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Kiểm tra Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT.
- Giám sát tình hình đầu tư, mua sắm tài sản.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

3. Thù lao BKS

Tổng mức thù lao BKS trong năm 2022 là 192 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Công ty chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2022 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao, cụ thể:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 thực hiện được 1.192 tỷ đồng, đạt 88,31% so với kế hoạch năm 2022, và đạt 105,51% so với thực hiện năm 2021.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 64,79 tỷ đồng, tương ứng đạt 64,79% so với kế hoạch năm 2022, và đạt 266,96% so với thực hiện năm 2021.

Bảng 01: Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2022

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	2021	Năm 2022		So sánh TH 2022 với:	
		KH 2022	TH 2022	2021	KH 2022
1. Doanh thu BH và CCDV	1.129.846.567	1.350.000.000	1.192.145.683	105,51%	88,31%
2. Giá vốn hàng bán	920.124.782		843.394.340		
3. Lợi nhuận gộp BH và CCDV	209.721.785		348.751.343		
4. Doanh thu hoạt động tài chính	14.817.302		17.498.739		
5. Chi phí tài chính	2.909.544		17.893.214		
- Trong đó: Chi phí lãi vay	620.409		3.698.359		
6. Lãi lỗ trong Cty liên doanh, LK	-		-		
7. Chi phí bán hàng	77.610.917		151.444.200		
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	126.987.933		130.173.735		
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	17.030.693		66.738.933		
10. Thu nhập khác	7.439.789		488.373		
11. Chi phí khác	201.521		2.439.962		
12. Lợi nhuận khác	7.238.268		(1.951.589)		
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	24.268.961	100.000.000	64.787.344	266,96%	64,79%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

2. Chọn Công ty kiểm toán

Căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết ngày 29/04/2022, Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC) làm đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2022 cho Công ty.

3. Chi trả cổ tức

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2022 đã thông qua mức chi trả cổ tức cho năm tài chính 2021 là 8% (*Tám phần trăm*) bằng tiền mặt. Theo đó, Hội đồng quản trị đã thông báo chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức vào ngày 31/05/2022, và thời gian thực hiện chi trả là ngày 10/06/2022.

III. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH 31/12/2022

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã thực hiện đúng theo hướng dẫn về chế độ kế toán, phù hợp với các quy định hiện hành, đồng thời phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022.

1. Tình hình tài sản*Bảng 02: Tình hình tài sản 31/12/2022**Đơn vị tính: ngàn đồng*

CHỈ TIÊU	31-12-2021		31-12-2022		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG TÀI SẢN	1.628.313.182	100,00%	1.620.433.955	100,00%	-7.879.227
I. Tài sản ngắn hạn	852.901.530	52,38%	879.002.636	54,24%	26.101.106
1. Tiền	49.167.214	3,02%	62.011.607	3,83%	12.844.393
2. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	255.946.711	15,72%	70.946.711	4,38%	-185.000.000
- Chứng khoán kinh doanh	10.946.711	0,67%	10.946.711	0,68%	0
- Dự phòng đầu tư chứng khoán	0	0,00%	0	0,00%	0
- Đầu tư nắm giữ tới ngày đáo hạn	245.000.000	15,05%	60.000.000	3,70%	-185.000.000
3. Các khoản phải thu	183.201.385	11,25%	90.638.130	5,59%	-92.563.255
- Phải thu khách hàng	119.443.856	7,34%	112.705.286	6,96%	-6.738.570
- Trả trước cho người bán	91.317.653	5,61%	11.253.787	0,69%	-80.063.866
- Các khoản phải thu khác	1.088.002	0,07%	1.239.812	0,08%	151.809
- Dự phòng phải thu khó đòi	-28.648.127		-34.560.756	-2,13%	-5.912.629
4. Hàng tồn kho	350.350.667	21,52%	638.455.198	39,40%	288.104.532
5. Tài sản ngắn hạn khác	14.235.554	0,87%	16.950.990	1,05%	2.715.436
- Chi phí trả trước ngắn hạn	2.740.715	0,17%	2.858.110	0,18%	117.395
- Thuế GTGT được khấu trừ	9.232.064	0,57%	13.429.530	0,83%	4.197.467
- Thuế & các khoản phải thu NN	2.262.775	0,14%	663.349	0,04%	-1.599.426
- Tài sản ngắn hạn khác	0	0,00%	0	0,00%	0
II. Tài sản dài hạn	775.411.652	47,62%	741.431.319	45,76%	-33.980.333
1. Các khoản phải thu DH		0,00%		0,00%	0
2. Tài sản cố định	749.476.298	46,03%	713.615.639	44,04%	-35.860.660
- TSCĐ hữu hình	740.262.037	45,46%	705.152.928	43,52%	-35.109.109
- TSCĐ thuê tài chính	0	0,00%	0	0,00%	0
- TSCĐ vô hình	9.214.261	0,57%	8.462.711	0,52%	-751.550
3. Bất động sản đầu tư				0,00%	0
4. Tài sản dở dang dài hạn	39.150	0,00%	27.258	0,00%	-11.891
5. Đầu tư tài chính dài hạn	24.068.960	1,48%	24.068.960	1,49%	0
- Đầu tư vào công ty con	0	0,00%	0	0,00%	0
- Đầu tư vào công ty LD, liên kết	0	0,00%	0	0,00%	0
- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	24.068.960	1,48%	24.068.960	1,49%	0
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	0	0,00%	0	0,00%	0
6. Tài sản dài hạn khác	1.827.244	0,11%	3.719.462	0,23%	1.892.218
- Chi phí trả trước dài hạn	1.827.244	0,11%	3.719.462	0,23%	1.892.218

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

Tổng tài sản cuối năm 2022 giảm 7,9 tỷ đồng, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn tăng 26,1 tỷ đồng. Các khoản mục có sự thay đổi lớn gồm: Các khoản tiền gửi ngắn hạn giảm mạnh 185 tỷ đồng, Các khoản phải thu giảm 92,6 tỷ đồng, Hàng tồn kho tăng mạnh 288 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn giảm 34 tỷ đồng. Chủ yếu là do mua sắm Tài sản cố định và trích khấu hao Tài sản cố định trong năm.

2. Tình hình nguồn vốn

Bảng 03: Tình hình nguồn vốn 31/12/2022

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	31-12-2021		31-12-2022		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG NGUỒN VỐN	1.628.313.182	100,00%	1.620.433.955	100,00%	-7.879.227
I. Nợ phải trả	379.260.703	23,29%	352.785.575	21,77%	-26.475.128
1. Nợ ngắn hạn	231.698.845	14,23%	199.825.109	12,33%	-31.873.736
- Vay và nợ ngắn hạn	0		0	0,00%	0
- Phải trả người bán	75.752.806	4,65%	77.587.525	4,79%	1.834.719
- Người mua trả trước	21.664.650	1,33%	34.278.047	2,12%	12.613.397
- Thuế và các khoản phải nộp NN	4.536.256	0,28%	18.014.727	1,11%	13.478.471
- Phải trả Người lao động	14.320.541	0,88%	24.626.626	1,52%	10.306.085
- Chi phí phải trả ngắn hạn	3.946.140		338.318	0,02%	-3.607.822
- Phải trả nội bộ ngắn hạn	0		0	0,00%	0
- Phải trả theo tiến độ KHHĐXD	0		0	0,00%	0
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0	0,00%	0	0,00%	0
- Phải trả ngắn hạn khác	28.811.080	1,77%	28.923.161	1,78%	112.081
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	73.573.200		8.010.240	0,49%	-65.562.960
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	0		0	0,00%	0
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.094.172	0,56%	8.046.466	0,50%	-1.047.706
2. Nợ dài hạn	147.561.858	9,06%	152.960.466	9,44%	5.398.608
- Phải trả người bán dài hạn	0		0	0,00%	0
- Người mua trả tiền trước dài hạn	0		0	0,00%	0
- Chi phí phải trả dài hạn	0		0	0,00%	0
- Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	0		0	0,00%	0
- Phải trả nội bộ dài hạn	0		0	0,00%	0
- Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	135.908.625	8,35%	152.960.466	9,44%	17.051.841
- Dự phòng phải trả dài hạn	0	0,00%	0	0,00%	0
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	11.653.233	0,72%	0	0,00%	-11.653.233
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	1.249.052.479	76,71%	1.267.648.380	78,23%	18.595.901
1. Vốn chủ sở hữu	1.249.052.479	76,71%	1.267.648.380	78,23%	18.595.901
- Vốn góp của chủ sở hữu	255.458.670	15,69%	255.458.670	15,76%	0
- Thặng dư vốn cổ phần	409.789.114	25,17%	409.789.114	25,29%	0
- Cổ phiếu quỹ	-14.487.151	-0,89%	-14.487.151	-0,89%	0
- Quỹ đầu tư phát triển	573.322.804	35,21%	574.559.028	35,46%	1.236.223
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	0,00%	0	0,00%	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.969.041	1,53%	42.328.719	2,61%	17.359.677
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0,00%	0	0,00%	0
- Nguồn kinh phí	0	0,00%	0	0,00%	0

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

So với cùng kỳ năm 2021, tổng nguồn vốn cuối năm 2022 cũng tăng tương ứng 7,9 tỷ đồng, trong đó:

- Nợ phải trả giảm 26,5 tỷ đồng. Trong đó, Nợ ngắn hạn giảm 31,9 tỷ đồng, Nợ dài hạn tăng 5,4 tỷ đồng. Chủ yếu là giảm mạnh các khoản vay và nợ thuê tài chính có trả lãi (ngắn hạn giảm 65,6 tỷ đồng, dài hạn giảm 11,7 tỷ đồng), và tăng doanh thu chưa thực hiện dài hạn hoạt động Ngân hàng Tê bào gốc 17 tỷ đồng.
- Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 18,6 tỷ đồng, do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. Tình hình đầu tư tại doanh nghiệp

3.1. Đầu tư tài sản cố định:

Nguyên giá tài sản cố định năm 2022 được ghi nhận tăng thêm 12,19 tỷ đồng, trong đó:

- Mua sắm máy móc thiết bị và khác: 11,05 tỷ đồng. Bao gồm: Máy vô nang tự động, Máy nghiền trục ngang, Máy biến áp, Thiết bị lấy mẫu vi sinh, Máy lạnh, Máy ĐHKK Sky Air đứng, Hệ thống đo bụi,...
- Phương tiện vận tải: 1,11 tỷ đồng (02 xe ô tô tải ISUZU).

Bảng 04: Tình hình tài sản cố định 31/12/2022

Đơn vị tính: ngàn đồng

Tình hình tăng giảm tài sản cố định	Giá trị 31/12/2021	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2022
Tài sản cố định	749.476.298	-35.860.659	0	713.615.639
1. Tài sản cố định hữu hình	740.262.037	-35.109.109	0	705.152.928
+ Nguyên giá	1.020.220.926	12.191.231	2.967.739	1.029.444.418
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-279.958.889	-47.300.340	-2.967.739	-324.291.490
2. Tài sản cố định vô hình	9.214.261	-751.550	0	8.462.711
+ Nguyên giá	13.507.253		0	13.507.253
+ Hao mòn TSCĐ vô hình	-4.292.992	-751.550	0	-5.044.542

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

3.2. Đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp (Công ty mẹ):

Bảng 05: Tình hình đầu tư ra ngoài 31/12/2022

Đơn vị tính: ngàn đồng

Tình hình tăng giảm các khoản đầu tư tài chính	Giá trị 31/12/2021	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2022
Đầu tư	1.040.103.853	-45.330.817	185.000.000	809.773.036
1. Đầu tư ngắn hạn	255.946.711	0	185.000.000	70.946.711
a. Chứng khoán kinh doanh	10.946.711	0	0	10.946.711
- CTCP DPTƯ Vidipha	4.070.000	0	0	4.070.000
- CTCP Bao bì Dược	6.635.250	0	0	6.635.250
- CTCP Dược phẩm OPC	241.461	0	0	241.461
b. Tiền gửi có kỳ hạn Ngân hàng	245.000.000	0	185.000.000	60.000.000
- Tiền gửi Ngân hàng	245.000.000	0	185.000.000	60.000.000
2. Đầu tư dài hạn	784.157.142	-45.330.817	0	738.826.325

Tình hình tăng giảm các khoản đầu tư tài chính	Giá trị 31/12/2021	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2022
a. Đầu tư vào Công ty con	900.000.000	0	0	900.000.000
- Mekophar BP	900.000.000	0	0	900.000.000
b. Đầu tư liên doanh, liên kết	0	0	0	0
c. Đầu tư vào đơn vị khác	24.068.960	0	-	24.068.960
- Bệnh viện An Sinh	18.518.960	0	0	18.518.960
- Công ty TNHH Orchids	5.550.000	0	0	5.550.000
d. Dự phòng đầu tư dài hạn	-139.911.818	-45.330.817	0	-185.242.635

Nguồn: Báo cáo kiểm toán công ty mẹ và hợp nhất 2022

Trong năm, do Tiền gửi có kỳ hạn ngân hàng giảm 185 tỷ đồng nên Lãi tiền gửi thu được chỉ còn 7,66 tỷ đồng, giảm mạnh so với năm 2021 là 12,4 tỷ đồng. Cổ tức, lợi nhuận được chia từ chứng khoán kinh doanh là 702,5 triệu đồng. Lãi được chia từ khoản đầu tư vào Công ty TNHH Bệnh Viện Đa Khoa An Sinh năm 2022 là 5,53 tỷ đồng.

Năm 2022, Doanh thu Công ty Mekophar BP (Công ty con MKP sở hữu 100% vốn) mặc dù tăng trưởng 131,88% so với năm 2021 nhưng số tuyệt đối đạt ở mức 22,2 tỷ đồng thì vẫn còn quá thấp so với quy mô của Công ty nên Mekophar BP vẫn tiếp tục lỗ 45,33 tỷ đồng. Lũy kế dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con mà Công ty mẹ Mekophar đã trích lập đến 31/12/2022 đạt 185,2 tỷ đồng.

4. Tình hình doanh thu, chi phí

4.1. Doanh thu:

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 tăng 62,3 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 105,51% so với năm 2021. Trong đó biến động nhiều nhất là Doanh thu thành phẩm, Doanh thu bán hàng hóa và Doanh thu cho thuê mặt bằng, chi tiết như sau:

- Doanh thu Thành phẩm tăng 449,7 tỷ đồng, mức tăng 77,12%.
- Doanh thu Bán hàng hóa giảm 388,6 tỷ đồng, mức giảm 82,26%.
- Doanh thu cho thuê mặt bằng tăng 4,4 tỷ đồng, mức tăng 52,81%.

Bảng 06: Cơ cấu doanh thu năm 2022

Đơn vị tính: ngàn đồng

Doanh thu	2021	Tỷ trọng	2022	Tỷ trọng	2022/2021
DTBH và CCDV	1.129.846.567	98,07%	1.192.145.683	98,51%	105,51%
Thành phẩm	583.074.836	50,61%	1.032.746.514	85,34%	177,12%
Bán hàng hóa	472.411.801	41,00%	83.803.641	6,93%	17,74%
Dịch vụ NH tế bào gốc	62.260.103	5,40%	59.432.121	4,91%	95,46%
Bán vật tư	3.731.467	0,32%	3.375.407	0,28%	90,46%
Cho thuê mặt bằng	8.368.360	0,73%	12.788.000	1,06%	152,81%
DT Tài chính	14.817.302	1,29%	17.498.739	1,45%	118,10%
Thu nhập khác	7.439.789	0,65%	488.373	0,04%	6,56%
Tổng cộng	1.152.103.658	100,00%	1.210.132.795	100,00%	105,04%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

4.2. Chi phí:

Tỷ trọng Tổng các khoản mục chi phí trên Doanh thu thuần năm 2022 đạt mức 95,87%, giảm 3,93% so với năm 2021 (Bảng 07). Trong đó:

- Giá vốn hàng bán trên Doanh thu thuần năm 2022 là 70,75%, giảm mạnh 10,69% so với mức 81,44% của năm 2021. Chủ yếu là do có sự thay đổi mạnh trong cơ cấu doanh thu Thành phẩm và doanh thu Bán hàng hóa năm 2022 so với năm 2021 (năm 2021 doanh thu Thành phẩm và Bán hàng hóa chiếm tỷ trọng tương ứng là 50,61% và 41%, năm 2022 tỷ trọng tương ứng là 85,34% và 6,93%).
- Chi phí bán hàng năm 2022 là 151,4 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 12,7% trên Doanh thu thuần, tăng gần gấp đôi Chi phí bán hàng năm 2021 là 77,6 tỷ đồng, tỷ lệ tương ứng trên Doanh thu thuần là 6,87%. Do Doanh thu Thành phẩm tăng mạnh nên chi phí hoa hồng bán hàng, chi phí dịch vụ mua ngoài, và chi phí vận chuyển để hỗ trợ công tác bán hàng cũng tăng tương ứng (mức tăng tương ứng là 208,51%, 79,68%, 31.35%).
- Chi phí quản lý DN năm 2022 là 130,2 tỷ đồng, tỷ lệ trên Doanh thu thuần năm 2022 là 10,92%, giảm nhẹ 0,32% so với tỷ lệ này của năm 2021.
- Chi phí tài chính năm 2022 là 17,9 tỷ đồng, tỷ lệ trên Doanh thu thuần là 1,5%, tăng mạnh so với mức 2,9 tỷ đồng của năm 2021, tỷ lệ tương ứng trên Doanh thu là 0,26%. Chủ yếu do Lỗ chênh lệch tỷ giá, và Lãi tiền vay tăng.

Bảng 07: Tỷ trọng các loại chi phí trên Doanh thu thuần năm 2022

Đơn vị tính: %

Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2022-2021
Giá vốn hàng bán	78,71%	81,44%	70,75%	-10,69%
Chi phí bán hàng	6,73%	6,87%	12,70%	5,83%
Chi phí quản lý DN	10,66%	11,24%	10,92%	-0,32%
Chi phí tài chính	0,18%	0,26%	1,50%	1,24%
Tổng cộng	96,28%	99,80%	95,87%	-3,93%

5. Các chỉ tiêu tài chính

Năm 2022, mặc dù Công ty tiếp tục ghi nhận thêm 45,3 tỷ Dự phòng đầu tư dài hạn (Lỗ tại Công ty con Mekophar BP) nhưng việc gia tăng tỷ trọng Doanh thu Thành phẩm có tỷ lệ lợi nhuận biên cao, và giảm tỷ trọng Doanh thu Bán hàng hóa có tỷ lệ lợi nhuận biên thấp làm Lợi nhuận gộp biên của Công ty tăng mạnh từ mức 18,56% năm 2021 lên mức 29,25% năm 2022 dẫn đến các chỉ số về khả năng sinh lời có sự thay đổi tích cực, cụ thể:

- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp (ngắn hạn và nhanh) tương đối tốt (>1). Tuy nhiên, do Hàng tồn kho tăng mạnh so với năm 2021 (mức tăng 82,23%, từ 350,4 tỷ đồng năm 2021 lên 638,5 tỷ đồng năm 2022) và các khoản tiền gửi ngắn hạn ngân hàng giảm 185 tỷ đồng so với năm 2021 nên mặc dù hệ số thanh toán ngắn hạn tăng nhưng hệ số thanh toán nhanh lại giảm.
- Cơ cấu vốn khá an toàn với Hệ số nợ/ Tổng tài sản duy trì ở mức thấp (0,22).
- Các chỉ số về năng lực hoạt động: ngoại trừ hàng tồn kho tăng mạnh làm các chỉ tiêu hoạt động liên quan đến hàng tồn kho năm 2022 kém hơn so với năm 2021, thì các chỉ tiêu hoạt động còn lại liên quan đến các khoản phải thu, các khoản phải trả, tài

sản năm 2022 đều tốt hơn so với năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 41,7 tỷ đồng tăng 162,86% so với mức 15,9 tỷ đồng của năm 2021 nên các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2022 có sự cải thiện đáng kể so với năm 2021.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2022 đạt 1.650 đồng, tăng 150,9% so với mức 658 đồng của năm 2021.

Bảng 09: Các chỉ tiêu tài chính 31/12/2022

Chỉ tiêu	2021	2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,68	4,40	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,17	1,20	lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0,23	0,22	lần
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản:	0,77	0,78	lần
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản	0,69	0,74	vòng
- Vòng quay tài sản cố định	1,51	1,67	vòng
- Vòng quay vốn lưu động	1,32	1,36	vòng
- Vòng quay các khoản phải thu	6,17	13,15	vòng
- Số ngày phải thu bình quân	59,18	27,75	ngày
- Vòng quay các khoản phải trả	4,88	5,97	vòng
- Số ngày phải trả bình quân	74,85	61,18	ngày
- Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/Hàng tồn kho bình quân	3,11	1,71	vòng
- Số ngày tồn kho bình quân	117,45	213,97	ngày
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	1,40	3,50	%
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,97	2,57	%
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	1,27	3,29	%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,51	5,60	%
5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần (MG: 10.000đ/CP)			
- Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	658	1.650	đồng
- Giá trị sổ sách một cổ phần	49.067	49.833	đồng

(*): Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu năm 2022 nêu trên chưa được tính trừ phần Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích trong năm.

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2022

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả giám sát đối với HĐQT

Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông một cách quyết liệt, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức đúng quy định. Trong năm 2022, Hội

đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp, các Nghị quyết, Quyết định được thông qua với sự thống nhất cao của các thành viên, và được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

2. Kết quả giám sát đối với Ban TGD

Với tình hình vĩ mô trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn, Ban Tổng Giám đốc đã luôn chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành, đã tập trung tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 theo đúng tin thần Nghị quyết ĐHĐCD và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Pháp luật, Điều lệ, các Quy chế quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc tuân thủ.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban, bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như trong việc thu thập thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Trong kỳ Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Công tác công bố thông tin của Công ty được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2022, Công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể, doanh thu đạt 88,31% và lợi nhuận trước thuế đạt 64,79% so với kế hoạch năm 2022.

Tuy nhiên, trong môi trường kinh doanh năm 2022 với nhiều khó khăn và phức tạp, kết quả đạt được của năm 2022 nêu trên là khá tích cực so với năm 2021, BKS ghi nhận sự phối hợp chặt chẽ, triển khai quyết liệt những nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, sự nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ của toàn thể CBCNV Công ty.

Bên cạnh đó, qua xem xét, đánh giá, và giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2022, Ban kiểm soát xin có một số nội dung kiến nghị và lưu ý như sau:

- Việc thay đổi cơ cấu doanh thu, cụ thể là việc gia tăng tỷ trọng Doanh thu Thành phẩm có tỷ lệ lợi nhuận biên cao, và giảm tỷ trọng Doanh thu Bán hàng hóa có tỷ lệ lợi nhuận biên thấp mặc dù đã góp phần làm tăng đáng kể Lợi nhuận gộp biên của Công ty, tuy nhiên, Công ty cần chú trọng công tác quản trị hàng tồn kho (đặc biệt là tồn kho nguyên liệu và thành phẩm liên quan đến thuốc Covid-19), và quản trị chi phí bán hàng có mức tăng khá lớn so với năm 2021.
- Mekophar BP tiếp tục lỗ, và không có dấu hiệu ngừng lỗ nếu chỉ trông chờ vào kế hoạch đặt hàng của Đối tác chiến lược Nipro (theo dự kiến thì kế hoạch đặt hàng năm 2023 giảm khoảng 50% so với thực hiện năm 2022). Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc đánh giá lại vai trò của Đối tác chiến lược Nipro

trong kế hoạch hợp tác giữa hai bên để có giải pháp thật sự tích cực cho Nhà máy tại Quận 9 trong thời gian tới.

- Công tác đăng ký thuốc, đặc biệt là số sản xuất cho các mặt hàng truyền thống là thế mạnh của Công ty cần được đặc biệt quan tâm.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Ban kiểm soát rất mong nhận được những góp ý chân thành của quý vị Cổ đông để giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Ban Kiểm soát xin kính chúc quý vị Cổ đông, quý Đại biểu, Ban Điều hành và toàn thể CBCNV Công ty nhiều sức khỏe, thành công.

Trân trọng,

BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Viết Luận



Trần Trung Ngôn



Nguyễn Bá Khoa



TỜ TRÌNH

V/v: Chọn Công ty Kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược phẩm Mekophar.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung lựa chọn Công ty Kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là các Công ty Kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết chứng khoán,...
- Là các Công ty Kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên nhiều kinh nghiệm.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với yêu cầu kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính xin Đại Hội xem xét thông qua tiêu chí lựa chọn nêu trên, và ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 từ các Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC).
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung trên.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Việt Luận



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM

MEKOPHAR

297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP.HCM

Số : 19...../VPGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----♦♦♦-----

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng đối với các Công ty cổ phần;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Hóa-Dược phẩm Mekophar được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

Khoản, Điều, Nội dung điều lệ hiện tại	Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/ bổ sung	Căn cứ pháp lý
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn thuốc - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. - Bán buôn dụng cụ y tế.	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết:- Bán buôn thuốc - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ Sinh.- Bán buôn dụng cụ y tế.	Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

.....	- Xuất, nhập khẩu thuốc; - Xuất, nhập khẩu vật tư y tế, sinh phẩm, thiết bị ngành dược. 	
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Các quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 	Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Các nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 1,2 Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 14.	Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 14. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp năm 2020

.....	nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định pháp luật.	
Điều 51. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm [21 mục, 51 điều] được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar nhất trí thông qua ngày 29 tháng 04 năm 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. 3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty có hiệu lực từ ngày 29/04/2022. 4.	Điều 51. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm [21 mục, 51 điều] được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar nhất trí thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. 3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty có hiệu lực từ ngày 27/04/2023. 4.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua Điều lệ mới của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



K.S. Lê Anh Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM
MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP.HCM
Số: 18...../VPGB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----♦♦♦-----

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Quy chế mẫu áp dụng đối với các Công ty cổ phần;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Hóa-Dược phẩm Mekophar được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
Điều 2. Giải thích từ ngữ 1. 2. “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” là giấy đăng ký Công ty Cổ phần số 0302533156 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 21 tháng 07 năm 2020 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp; 	Điều 2. Giải thích từ ngữ 1. 2. “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” là giấy đăng ký Công ty Cổ phần số 0302533156 đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 15 tháng 07 năm 2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp; 	

Điều 15. Các cuộc họp Hội đồng quản trị 11..... 	Điều 15. Các cuộc họp Hội đồng quản trị 11..... Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định pháp luật. 	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 158 Luật doanh ng nghiệp năm 2020
Điều 25. Hiệu lực thi hành Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, những người điều hành có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế. BKS có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy chế trong Công ty.	Điều 26. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar bao gồm 04 chương, 26 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2023.	Thông tư 116/2020

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua Quy chế mới của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH



K.S. Lê Anh Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM

MEKOPHAR

297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP.HCM

Số : 20...../VPGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----♦♦♦-----

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị**

Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Quy chế mẫu áp dụng đối với các Công ty cổ phần;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Hóa - Dược phẩm Mekophar được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
Điều 2. Giải thích thuật ngữ 1. Chữ viết tắt: a. b. “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” là giấy đăng ký Công ty Cổ phần số 0302533156 đăng ký thay	Điều 2. Giải thích thuật ngữ 1. Chữ viết tắt: a. b. “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” là giấy đăng ký Công ty Cổ phần số 0302533156 đăng ký thay đổi	

đổi lần thứ 19 ngày 21 tháng 07 năm 2020 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;	lần thứ 20 ngày 15 tháng 07 năm 2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;	
Điều 24. Ghi biên bản họp HĐQT	Điều 24. Ghi biên bản họp HĐQT Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định pháp luật.	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp năm 2020
Điều 53. Ngày hiệu lực 1. Quy chế này gồm 13 chương 53 điều, được HĐQT thông qua ngày 29 tháng 04 năm 2022.	Điều 53. Ngày hiệu lực 1. Quy chế này gồm 13 chương, 53 điều, được HĐQT thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2023.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua Quy chế mới của công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Anh Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM
MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP.HCM
Số : 11.../HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----♦♦♦-----

TP. HCM, ngày 05...tháng 04...năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: - Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
- Trích khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm 2023.

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược phẩm Mekophar.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung cụ thể như sau:

1. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Trên cơ sở bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tốt trong năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 0,3% trên toàn bộ doanh thu thuần về sản xuất.

2. Trích khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

Nhằm động viên tinh thần làm việc của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát trong năm 2023, kính trình đề nghị Đại hội đồng cổ đông khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát với mức thưởng là 5% trên lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung trên.

Trân trọng cảm ơn.



K.S. Lê Anh Phương